TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO THẮNG** TỈNH LÀO CAI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HS-ST
Ngày 09 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Giang Thanh
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Bùi Quang Uyên
Bà Trần Thị Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở UBND xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 19/9/1989 tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai;

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12 Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn M và bà Phạm Thị T; có vợ là Lương Thị Đ và 03 con; Tiền án, tiền sự; Không;

Nhân thân: Quyết định số 140/2015/QĐ-TA ngày 27/10/2015 của TAND huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T thời gian 12 tháng, ngày 18/8/2016 chấp hành xong quyết định. Quyết định số 25/QĐ-XPKLBB ngày 17/3/2021 của Công an huyện Bảo Thắng xử phạt vi phạm hành chính Nguyễn Văn T phạt tiền 1.000.000đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, ngày 17/3/2021 chấp hành xong quyết định. Quyết định số 35/QĐ-XPHC ngày 15/12/2021 của Công an huyện Bảo Thắng xử phạt vi phạm hành chính Nguyễn Văn T phạt tiền 2.000.000đ về hành vi xâm hại sức khoẻ người khác, ngày 13/01/2022 chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 03/4/2023, tạm giam ngày 06/4/2023, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 02/4/2023 Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 21B1-487.42 đi từ nhà đến thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai để tìm mua ma tuý về sử dụng. Khi đến khu vực bờ hồ trung tâm thị trấn P bị cáo nhìn thấy một người phụ nữ đứng một mình ở ven hồ, T tiến đến lại gần và hỏi "Có hàng trắng không để cho em 100.000đ", vừa nói T vừa lấy ra 100.000đ đưa cho người phụ nữ, người này cầm tiền rồi đưa lại cho T 01 gói nhỏ bên ngoài bọc giấy bạc màu trắng. T cầm lấy gói nhỏ rồi cho luôn vào túi quần bên phải đang mặc, sau đó điều khiển xe quay về. Khoảng 16 giờ 30 phút khi đến địa phận thôn B, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai thì bị lực lượng công an phát hiện kiểm tra, T đã tự giác giao nộp gói ma tuý vừa mua được. Vật chứng thu giữ là 01 gói nhỏ bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục có khối lượng 0,22gam, T khai nhận là ma tuý Heroin vừa mua để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 21B1-487.42.

Tại kết luận giám định số 109/KL-GĐMT ngày 05/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,22gam chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn T là loại chất ma túy Heroine. Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKSBT ngày 30/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không đề nghị gì. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, không đề nghị hình phạt bổ sung. Vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu huỷ 0,17 gam Heroine còn lại sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, đúng với quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như bản cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ

án. Khối lượng ma túy đã thu giữ của bị cáo là 0,22 gam được xác định là loại ma tuý Heroine. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Bị cáo Nguyễn Văn T là thanh niên trẻ, có năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết pháp luật song bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân dẫn đến sa vào nghiện hút ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu nghiện ma túy nhiều năm, đã bị đưa đi cai nghiện bắt buộc, bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng bị cáo vẫn không thay đổi sửa chữa. Vì vậy cần phải áp dụng án phạt tù giam để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có ông nội là người có công được tặng Huân chương kháng chiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết phải phạt bổ sung bị cáo.

[6]. Các vấn đề có liên quan trong vụ án: Theo lời khai của bị cáo, ngày 02/4/2023 bị cáo đã mua ma túy của người phụ nữ không quen biết tại khu vực bờ hồ trung tâm thị trấn P, huyện B. Quá trình điều tra không xác định được căn cước lai lịch của người này nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[7]. Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,22gam Heroine, cơ quan giám định đã sử dụng 0,05gam hoàn lại 0,17gam, đây là vật chứng cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Ngoài ra có thu giữ 01 xe mô tô Honda SH125i biển kiểm soát 24B1-487.42, quá trình điều tra xác định đây là xe thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn Minh (bố đẻ bị cáo), cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông Minh là phù hợp.

[8]. Về đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo: Xét thấy Kiểm sát viên đề nghị mức xử phạt với bị cáo là chưa phù hợp, do khối lượng ma tuý bị cáo tàng trữ là 0,22gam Heroine và bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ. Tại phiên toà bị cáo không đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo 01 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/4/2023.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,17 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định được cho vào túi nilon đựng mẫu cùng 01 mảnh giấy bạc màu trắng và bì thư niêm phong ban đầu, tất cả được niêm phong trong một bì thư của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai. Một mặt của bì thư có ghi: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang Nguyễn Văn T tại thôn B, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 02/4/2023".

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng;
- Công an huyện Bảo Thắng;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh LC;
- Sở tư pháp tỉnh LC;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS,VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hoàng Thị Giang Thanh

Các Hội thẩm nhân dân	**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**
	Hoàng Thị Giang Thanh